

HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC

Căn cứ Luật số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội về ban hành Luật viên chức;

Căn cứ Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc Tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Tờ trình số 1606/TTr – ĐHTCM của lãnh đạo phòng Tổ chức – Hành chính được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt về việc ký hợp đồng không xác định thời hạn.

Chúng tôi, một bên là PGS.TS. Hoàng Trần Hậu

Chức vụ: Hiệu trưởng

Đại diện cho: Trường Đại học Tài chính - Marketing

Địa chỉ: 306 Nguyễn Trọng Tuyển, P1, Q. Tân Bình Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 39971226

Và một bên là ông Ngô Thái Hưng

Sinh ngày: 03/01/1983

Nghề nghiệp: giảng viên

Địa chỉ thường trú tại: 1/12 Hưng Lân, Bà Điểm, Hóc Môn, Tp.HCM

Số CMND: 025311199

Cấp ngày: 28/06/2010. Tại: CA - Tp.HCM

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng làm việc và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Thời hạn và nhiệm vụ hợp đồng

- Loại hợp đồng làm việc: Không xác định thời hạn
- Từ ngày 01 tháng 09 năm 2012
- Địa điểm làm việc: khoa Cơ bản
- Chức danh chuyên môn: giảng viên
- Nhiệm vụ: Theo sự phân công của Trường khoa Cơ bản



Điều 2. Chế độ làm việc

- Thời giờ làm việc: Theo quy định của trường
- Được trang bị những phương tiện làm việc: Theo quy định của trường

Điều 3. Nghĩa vụ và quyền lợi của người ký hợp đồng làm việc

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những nhiệm vụ đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.
- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc và các quy định tại Điều 16, 17, 18, 19 của luật Viên chức.
- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và bồi thường thiệt hại theo qui định của pháp luật.
- Chấp hành việc điều động khi đơn vị sự nghiệp có nhu cầu.

2. Quyền lợi:

- Được hưởng các quyền lợi quy định tại Điều 11, 12, 13, 14, 15 của luật Viên chức.
- Phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Ngạch được bổ nhiệm (mã số): giảng viên (15.111), bậc 3, Hệ số lương: 3,00 được trả 2 lần vào các ngày 15 và ngày 30 hàng tháng.
- Thời gian tính nâng bậc lương: định kỳ 3 năm lần
- Khoản trả ngoài lương: Theo quy định của trường
- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng): Theo quy định chung
- Bảo hiểm xã hội: Theo quy định của Nhà nước
- Bảo hiểm y tế: Theo quy định của Nhà nước
- Bảo hiểm thất nghiệp: Theo quy định của Nhà nước
- Được hưởng các phúc lợi: Theo quy định của trường
- Được hưởng các khoản thưởng, nâng bậc lương, thi nâng ngạch, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện nhiệm vụ hợp tác khoa học, công nghệ với các đơn vị trong hoặc ngoài nước theo qui định của pháp luật.
- Được hưởng chế độ thôi việc, trợ cấp thôi việc, bồi thường theo qui định của Luật viên chức.
- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt Hợp đồng làm việc theo qui định của pháp luật.



Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi của người làm việc đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.

2. Quyền hạn:

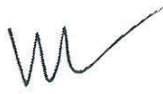
- Điều hành người ký hợp đồng làm việc hoàn thành nhiệm vụ theo hợp đồng (Bố trí, điều động, tạm đình chỉ công tác...)
- Chấm dứt Hợp đồng làm việc, kỷ luật người được tuyển dụng theo qui định của luật Viên chức

Điều 5. Điều khoản thi hành

Hợp đồng này làm thành 3 (ba) bản có giá trị ngang nhau, Trường Đại học Tài chính - Marketing giữ 2 (hai) bản, người được tuyển dụng giữ 1 (một) bản và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 09 năm 2012.

Hợp đồng này làm tại trường Đại học Tài chính - Marketing ngày tháng năm 2012.

Người được tuyển dụng


Ngô Thái Hùng

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Hoàng Trần Hậu

SAO Y BẢN CHÍNH

Số Ngày 18-03-2025

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

Số: **3499**/QĐ-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **18** tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm chức danh Phó Giáo sư

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Tài chính – Hải quan vào Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư; Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg.

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-BTC ngày 24/3/2017 của Bộ Tài chính về phân cấp quản lý công chức, viên chức các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-HĐGSNN ngày 19/11/2024 của Hội đồng Giáo sư Nhà nước về công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 28/9/2021 của Hội đồng Trường ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 2745/QĐ-ĐHTCM ngày 30/12/2020 của Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc ban hành Tiêu chuẩn xét bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét bổ nhiệm chức danh Phó Giáo sư ngày 02/12/2024;

Theo đề nghị của Trường phòng Tổ chức - Hành chính, Trường phòng Quản lý khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm có thời hạn chức danh Phó Giáo sư đối với viên chức có tên sau:

Ông. Ngô Thái Hưng

- Ngày sinh: 03/01/1983
- Quê quán: Khánh Hòa
- Học vị: Tiến sĩ
- Ngành, chuyên ngành bổ nhiệm: Kinh tế
- Chức danh nghề nghiệp: Giảng viên (hạng III)
- Đơn vị: Khoa Tài chính – Ngân hàng.

Thời hạn bổ nhiệm là 5 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 2. Ông Ngô Thái Hưng được hưởng các quyền lợi và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Trường.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trường phòng Tổ chức - Hành chính, Trường phòng Quản lý khoa học, Trường phòng Tài chính – Kế toán, Trường các đơn vị thuộc Trường và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Phạm Tiến Đạt

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

THE CHAIRMAN
OF THE STATE COUNCIL FOR PROFESSORSHIP

- Pursuant to Decision N° 37/2018/QĐ-TTg dated August 31, 2018 and Decision N° 25/2020/QĐ-TTg dated August 31, 2020 by the Prime Minister of the Socialist Republic of Vietnam;
- Pursuant to Decision N° 89/QĐ-HDGSNN dated November 19, 2024 by the Chairman of the State Council for Professorship.

CONFERS

THE CERTIFICATE OF RECOGNITION

Upon: *Mr. Ngô Thái Hưng*

Born on: *January 03, 1983*

In: *Cam Ranh, Khanh Hoa*

for having met the standards of associate professor title

in: **Economics**



Given under the Seal
of the State Council for Professorship



CHỨNG THỰC BẢN SÁNG ĐƯỢC
SỐ CHỨNG THỰC: 004691

Ngày 22 tháng 11 năm 2024

TU. CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG 4

Công chức Tư pháp - Hộ tịch

Nguyễn Thị Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC

- Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 và Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-HDGSNN ngày 19/11/2024 của Chủ tịch Hội đồng Giáo sư nhà nước.

CÔNG NHẬN

ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

Ngành: Kinh tế

Cho: *Ông Ngô Thái Hưng*

Sinh ngày 03 tháng 01 năm 1983

Quê quán: *Cam Ranh, Khanh Hoa*

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Kim Sơn
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Số: 7238/PGS

Đã vào sổ đăng ký số..... **Nguyễn Thị Loan**

Số: 335 HĐLĐ/ĐHTCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 9 năm 2012

HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC

Căn cứ Luật số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội về ban hành Luật viên chức;

Căn cứ Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc Tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Tờ trình số 1606/TTr – ĐHTCM của lãnh đạo phòng Tổ chức – Hành chính được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt về việc ký hợp đồng không xác định thời hạn.

Chúng tôi, một bên là PGS.TS. Hoàng Trần Hậu

Chức vụ: Hiệu trưởng

Đại diện cho: Trường Đại học Tài chính - Marketing

Địa chỉ: 306 Nguyễn Trọng Tuyển, P1, Q. Tân Bình Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 39971226

Và một bên là ông Ngô Thái Hưng

Sinh ngày: 03/01/1983

Nghề nghiệp: giảng viên

Địa chỉ thường trú tại: 1/12 Hưng Lân, Bà Điểm, Hóc Môn, Tp.HCM

Số CMND: 025311199

Cấp ngày: 28/06/2010. Tại: CA - Tp.HCM

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng làm việc và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Thời hạn và nhiệm vụ hợp đồng

- Loại hợp đồng làm việc: Không xác định thời hạn
- Từ ngày 01 tháng 09 năm 2012
- Địa điểm làm việc: khoa Cơ bản
- Chức danh chuyên môn: giảng viên
- Nhiệm vụ: Theo sự phân công của Trường khoa Cơ bản



Điều 2. Chế độ làm việc

- Thời giờ làm việc: Theo quy định của trường
- Được trang bị những phương tiện làm việc: Theo quy định của trường

Điều 3. Nghĩa vụ và quyền lợi của người ký hợp đồng làm việc

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những nhiệm vụ đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.
- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc và các quy định tại Điều 16, 17, 18, 19 của luật Viên chức.
- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và bồi thường thiệt hại theo qui định của pháp luật.
- Chấp hành việc điều động khi đơn vị sự nghiệp có nhu cầu.

2. Quyền lợi:

- Được hưởng các quyền lợi quy định tại Điều 11, 12, 13, 14, 15 của luật Viên chức.
- Phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Ngạch được bổ nhiệm (mã số): giảng viên (15.111), bậc 3, Hệ số lương: 3,00 được trả 2 lần vào các ngày 15 và ngày 30 hàng tháng.
- Thời gian tính nâng bậc lương: định kỳ 3 năm lần
- Khoản trả ngoài lương: Theo quy định của trường
- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng): Theo quy định chung
- Bảo hiểm xã hội: Theo quy định của Nhà nước
- Bảo hiểm y tế: Theo quy định của Nhà nước
- Bảo hiểm thất nghiệp: Theo quy định của Nhà nước
- Được hưởng các phúc lợi: Theo quy định của trường
- Được hưởng các khoản thưởng, nâng bậc lương, thi nâng ngạch, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện nhiệm vụ hợp tác khoa học, công nghệ với các đơn vị trong hoặc ngoài nước theo qui định của pháp luật.
- Được hưởng chế độ thôi việc, trợ cấp thôi việc, bồi thường theo qui định của Luật viên chức.
- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt Hợp đồng làm việc theo qui định của pháp luật.



Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi của người làm việc đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người ký hợp đồng làm việc hoàn thành nhiệm vụ theo hợp đồng (Bố trí, điều động, tạm đình chỉ công tác...)
- Chấm dứt Hợp đồng làm việc, kỷ luật người được tuyển dụng theo qui định của luật Viên chức

Điều 5. Điều khoản thi hành

Hợp đồng này làm thành 3 (ba) bản có giá trị ngang nhau, Trường Đại học Tài chính - Marketing giữ 2 (hai) bản, người được tuyển dụng giữ 1 (một) bản và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 09 năm 2012.

Hợp đồng này làm tại trường Đại học Tài chính - Marketing ngày tháng năm 2012.

Người được tuyển dụng


Ngô Thái Hùng

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Hoàng Trần Hậu

SAO Y BẢN CHÍNH

Số Ngày 18-03-2025

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG PHÒNG TCHC

TRƯỜNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

TRƯỜNG PHÒNG

TRƯỜNG PHÒNG

TS. Lê Ngọc Dũng

Số: **3499**/QĐ-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **18** tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm chức danh Phó Giáo sư

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Tài chính – Hải quan vào Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư; Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg.

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-BTC ngày 24/3/2017 của Bộ Tài chính về phân cấp quản lý công chức, viên chức các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-HĐGSNN ngày 19/11/2024 của Hội đồng Giáo sư Nhà nước về công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 28/9/2021 của Hội đồng Trường ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 2745/QĐ-ĐHTCM ngày 30/12/2020 của Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc ban hành Tiêu chuẩn xét bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét bổ nhiệm chức danh Phó Giáo sư ngày 02/12/2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Quản lý khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm có thời hạn chức danh Phó Giáo sư đối với viên chức có tên sau:

Ông. Ngô Thái Hưng

- Ngày sinh: 03/01/1983
- Quê quán: Khánh Hòa
- Học vị: Tiến sĩ
- Ngành, chuyên ngành bổ nhiệm: Kinh tế
- Chức danh nghề nghiệp: Giảng viên (hạng III)
- Đơn vị: Khoa Tài chính – Ngân hàng.

Thời hạn bổ nhiệm là 5 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 2. Ông Ngô Thái Hưng được hưởng các quyền lợi và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Trường.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Quản lý khoa học, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Trưởng các đơn vị thuộc Trường và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Phạm Tiến Đạt

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

THE CHAIRMAN
OF THE STATE COUNCIL FOR PROFESSORSHIP

- Pursuant to Decision N° 37/2018/QĐ-TTg dated August 31, 2018 and Decision N° 25/2020/QĐ-TTg dated August 31, 2020 by the Prime Minister of the Socialist Republic of Vietnam;
- Pursuant to Decision N° 89/QĐ-HDGSNN dated November 19, 2024 by the Chairman of the State Council for Professorship.

CONFERS

THE CERTIFICATE OF RECOGNITION

Upon: *Mr. Nga Thai Nhung*

Born on: *January 03, 1983*

In: *Cam Ranh, Khanh Hoa*

for having met the standards of associate professor title

in: **Economics**



Given under the Seal
of the State Council for Professorship



CHỨNG THỰC BẢN SÁNG ĐƯƠNG VỚI BẢN CHÍN

Số chứng thực: 0 0 4 6 9 1

Số chứng thực:

Ngày 22 tháng 11 năm 2024

TU. CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG 4

Công chức Tư pháp - Hộ tịch



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC

- Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 và Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-HDGSNN ngày 19/11/2024 của Chủ tịch Hội đồng Giáo sư nhà nước.

CÔNG NHẬN

ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

Ngành: Kinh tế

Cho: Ông *Nga Thai Nhung*

Sinh ngày 03 tháng 01 năm 1983

Quê quán: *Cam Ranh, Khanh Hoa*

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Kim Sơn
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Số: 7238/PGS

BẢN SAO

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2020

CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CÔNG NHẬN

Văn bằng số: PhD-14/2020

Ngày cấp: 08/7/2020

Do: **Trường Đại học Corvinus Budapest, Hungary**

Cấp cho: **Ngô Thái Hưng**

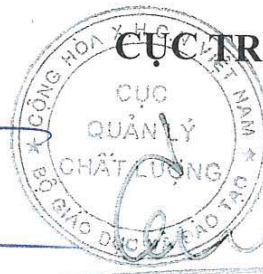
Ngày sinh: 03 tháng 01 năm 1983

Nơi sinh: Khánh Hòa

Là bằng tốt nghiệp: **Tiến sĩ**
Số chứng thư: 000073 Quyển Số: SCT/BS

Đã đăng ký tại Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 28 tháng 10 năm 2020

CÔNG CHỨNG VIÊN



Mai Văn Trinh

Đã vào sổ đăng ký số... **Nguyễn Thị Loan**

BẢN SAO

BẢN DỊCH

P81 A013326

Số hiệu Chứng nhận: PhD-14/2020

Số hiệu Định danh Cơ sở đào tạo: FI43814

Trình độ HUQF: Trình độ 8

Trình độ EGF: Trình độ 8

CHỨNG NHẬN HỌC VỊ

Chúng tôi, Hiệu trưởng

Và

Hội đồng Tiến sỹ của Đại học Corvinus của Budapest

Kính chào Quý vị!

Chúng tôi có một tập tục đáng được ca ngợi từ những người tiền nhiệm là những người đã trau dồi bản thân trong những kiến thức nền tảng và trong những lĩnh vực chuyên môn học tập, và cho thấy mình chứng đáng khen thưởng dưới đây nên nhận được sự công nhận hợp pháp về kiến thức và bằng cấp của mình. Xét thấy

Ông NGÔ THÁI HÙNG

cá nhân đã sinh ra tại Khánh Hòa (thị trấn/thành phố), tại Việt Nam (quốc gia), vào ngày 03 tháng 01 năm 1983 (tên khai sinh: Ngô Thái Hùng)

đã cho thấy mình chứng của trình độ và kiến thức trong lĩnh vực Khoa học Xã hội, phân ngành Khoa học Quản lý và Tổ chức xếp loại **Giỏi**, với tư cách ủy quyền được trao cho chúng tôi, chúng tôi cấp cho ông bằng Tiến sỹ và quyền sử dụng chức danh

TIẾN SỸ

Để chứng nhận dưới đây chúng tôi đã cấp cho ông tấm bằng này và đóng lên con dấu Nhà trường và ký lên chữ ký của chúng tôi.

Trường Tiến sỹ: Trường Tiến sỹ Kinh doanh và Quản lý

Tên Luận văn Tiến sỹ: Biến động của Thị trường chứng khoán và ngoại hối các nước Đông Âu

Điểm Luận văn Tiến sỹ: Giỏi

Điểm Kỳ thi Tổng hợp: Đủ

Được trao tại Budapest, vào ngày 08 tháng 07 năm 2020

(Đã ký)

TS. Zsolt Rostovanyi
Chủ tịch Hội đồng Tiến sỹ
Nhà trường

(Đã đóng dấu)

(Đã ký)

TS. Andras Lanczi
Hiệu trưởng Nhà trường



Tôi, Vương Bạch Nga, CCCD số: 001180000799 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/04/2021; cam đoan dịch chính xác giấy tờ/ văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

NGƯỜI DỊCH

nga

Wương Bạch Nga

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 20 tháng 05 năm 2024 (Ngày hai mươi, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi bốn)

Tại Văn phòng công chứng Trần Quang Sang; địa chỉ tại: Số 315, phố Kim Mã, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Tôi, Nguyễn Văn Thu, công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

- Bản dịch này do bà Vương Bạch Nga, CCCD số: 001180000799 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/04/2021, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng công chứng Trần Quang Sang, thành phố Hà Nội đã dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Vương Bạch Nga;

- Nội dung bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Văn bản công chứng này được lập thành 06 (sáu) bản chính, mỗi bản gồm 02 tờ, 02 trang, lưu 01 bản tại Văn phòng công chứng Trần Quang Sang, thành phố Hà Nội.

0:94

PHÒNG
CHỨNG
QUANG SANG

T.P HÀ

CHỨNG THỰC BẢN SƠ ĐỒ VỚI BẢN CHỨNG
Số chứng thực: 002846
Số công chứng: 06-11-2024
Ngày soạn: 06-11-2024
Số: 01
SCT/BS
AQUON

Quyển số 01/2024TP/CC-SCC/BD.



Nguyễn Thị Thu Hiền



Nguyễn Văn Thu

0.4102

VAN PH
CÔNG CH

01-TP H

Certificate Number: PhD-14/2020

Institution Identification Number: FI43814

HUQF Level: 8

EQF Level: 8

DEGREE CERTIFICATE

We, the Rector
and
the Doctoral Council
of the Corvinus University of Budapest

greet the Reader!

It is a laudable custom of our predecessors that those who have perfected themselves in fundamental knowledge and in specialised branches of learning, and given meritorious proof thereof, should receive legal recognition of their knowledge and qualifications. Whereas

Mr. Thái Hung Ngo,

who was born in Khanh hoa (town/city), in Vietnam (country), on the 3 (day) of January (month), 1983 (year)
(birth name: Thái Hung Ngo)

has given proof of his qualifications and knowledge in the discipline of Social Sciences in the branch of Management and Organization Sciences with the distinction of **Cum Laude**, by virtue of the authority vested in us we have conferred upon him the degree of Doctor of Philosophy and the right to use the title

Doctor of Philosophy (PhD)

In witness whereof we have issued him this diploma and endorsed it with the seal of our University and our own signatures.

Doctoral School: Doctoral School of Business and Management

Title of PhD Dissertation: Volatility spillover of the stock market and foreign exchange: Evidence from CEE countries

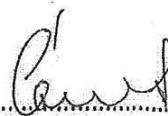
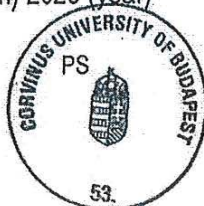
Grade of PhD Dissertation: Cum Laude

Grade of PhD Comprehensive Examination: Passed

Given at Budapest, on the 8 (day) of July (month) 2020 (year)



Dr. Zsolt Rostoványi
Chairman of University Doctoral Council



Dr. András Láncki
Rector of the University

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN



Chứng nhận: Ông (Bà) **Ngô Thái Hưng**

Sinh ngày **03** tháng **01** năm **1983**

Đơn vị công tác: **Trường Đại học Tài chính - Marketing**

Đã hoàn thành chương trình: **Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên đại học**

Từ ngày: **15** tháng **01** năm **2024**

Đến ngày: **22** tháng **03** năm **2024**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **03** tháng **4** năm **2024**



Số: **GVĐH/2024/293**

XHNVGDDN: 00347

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng **000073** Quyển **97** PGS.TS **Ngô Thị Phương Lan**

Ngày: **18-01-2025**

CÔNG CHỨNG VIÊN



Nguyễn Thị Loan

LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: Ngô Thái Hưng

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 03/01/1983

Nơi sinh: Khánh Hòa

Quê quán: Quảng Bình

Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Tiến sĩ

Năm, nước nhận học vị: 2020, Hungary

Chức danh khoa học cao nhất: Phó giáo sư

Năm bổ nhiệm: 2024

Chức vụ: Giảng viên

Đơn vị công tác: Khoa Tài chính-Ngân hàng, Trường Đại học Tài chính – Marketing

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: 1/12 Hưng Lĩnh 2, Bà Điểm, Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cơ quan: Số 778 Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ nhà riêng: 1/12 Hưng Lĩnh 2, Bà Điểm, Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 0898 524 206

Email: hung.nt@ufm.edu.vn

Trang cá nhân: <https://sites.google.com/view/ngothaihung>

Số CMND: 056 083 000 197

Ngày cấp: 20/08/2022

Nơi cấp: Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Bậc đào tạo	Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành	Tên luận án tốt nghiệp
Đại học	2002 - 2006	Trường Đại học Hùng Vương Tp. HCM	Toán-Tin ứng dụng	
Thạc sĩ	2008 - 2010	Trường Đại học Bách khoa, đại học Quốc gia Tp. HCM	Toán Giải tích ứng dụng	Phân tích dữ liệu định tính nhiều chiều
Tiến sĩ	2016-2020	Trường Đại học Corvinus of Budapest, Hungary	Khoa học kinh doanh và quản lý	Volatility Spillover of the Stock Market and Foreign Exchange: Evidence from CEE Countries

Ngoại ngữ:

TT	Tên ngoại ngữ	Nghe			Nói			Viết			Đọc hiểu tài liệu		
		Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB
1	Anh	X			X			X			X		

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm
2006-2008	Công ty KPMG Việt Nam	Nhân viên IT
2009 - nay	Trường Đại học Tài Chính-Marketing	Giảng viên

Các lĩnh vực chuyên môn và hướng nghiên cứu

Lĩnh vực chuyên môn:

Lĩnh vực: Kinh tế tài chính

Chuyên môn và hướng nghiên cứu: Tài chính thực nghiệm, kinh tế ứng dụng và kinh tế năng lượng, phát triển bền vững.

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Đề tài

TT	Tên đề tài	Mã số & cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Chủ nhiệm /tham gia	Ngày nghiệm thu	Kết quả
1	Giá trị dịch vụ và chất lượng dịch vụ đào tạo nhìn từ góc độ sinh viên trong trường hợp của trường Đại học Tài chính Marketing	Đề tài cơ sở	2009-2010	Thành viên	2010	Giỏi
2	Tác động của giá vàng thế giới lên thị trường tài chính Việt Nam	CS-44-20	2020-2021	Chủ nhiệm	2021	Tốt
3	Tác động của hạ tầng công nghệ, mức độ năng lượng tiêu thụ và cấu trúc dân số lên tăng trưởng kinh tế tại Việt Nam	CS-53-22	2022-2023	Chủ nhiệm	2023	Đạt
4	Rủi ro địa chính trị và thị trường chứng khoán các nước ASEAN-6	CS-51-23	2023-2024	Chủ nhiệm	2024	Đạt

V. CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

1. Sách

Sách xuất bản trong nước

TT	Tên sách	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Tác giả / đồng tác giả	Bút danh
1	Bài tập xác suất và thống kê	Tài liệu tham khảo	Tài liệu lưu hành nội bộ	2009	Tác giả chính	Ngô Thái Hưng
2	Kinh tế lượng	Giáo trình GT-20-23	NXB Tài chính	2024	Thành viên	Ngô Thái Hưng
3	DEFI, BITCOIN VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU	Sách chuyên khảo ISBN: 978-604-79-4822-2	NXB Tài chính	2024	Chủ biên	Ngô Thái Hưng

2. Các bài báo

2.1. Đăng trên tạp chí Quốc tế

STT	Tên bài báo	Năm xuất bản	Tên tạp chí
1	Do green finance and energy counteract a sustainable environment in Vietnam? Quantile and frequency analysis.	2024	<i>International Journal of Emerging Markets.</i> (SSCI/Scopus)
2	Quantile Effect of Economic Factors and Energy Consumption on Environmental Degradation in Vietnam.	2024	<i>Journal of Environmental Assessment Policy and Management</i> (ESCI/Scopus)
3	An empirical analysis of the dynamic impact of DeFi on GCC foreign exchange forward markets: portfolio implication	2024	<i>International Journal of Islamic and Middle Eastern Finance and Management</i> (SSCI/Scopus)
4	Does green investment mitigate environmental degradation in Vietnam: the time-frequency effect of nonrenewable energy investment and globalization	2024	<i>Management of Environmental Quality: An International Journal</i> (ESCI/Scopus)
5	Time-frequency nexus between COVID-19, economic policy uncertainty and China's stock market during the COVID-19 period.	2024	<i>Journal of Chinese Economic and Business Studies</i> (ESCI/Scopus)
6	Price Spillovers from Decentralized Finance to CEE Stock Markets.	2024	<i>Politická ekonomie</i> (SSCI/Scopus)
7	Dependence structure between crude oil and BRICS bond markets prior to and during the COVID-19 pandemic	2024	<i>Spanish Journal of Finance and Accounting/Revista Española de Financiación y Contabilidad</i> (SSCI/Scopus)
8	Remittance, Renewable Energy, and CO2 Emissions: a Vietnamese Illustration.	2024	<i>Journal of the Knowledge Economy</i> (SSCI/Scopus)
9	Green investment, financial development, digitalization and economic sustainability in Vietnam: Evidence from a Quantile-on-Quantile regression and Wavelet Coherence.	2023	<i>Technological Forecasting and Social Change</i> (SSCI/Scopus)

10	Asymmetric impact of the COVID-19 pandemic on foreign exchange markets: Evidence from an extreme quantile approach.	2023	<i>Economics and Business Letters</i> (ESCI/Scopus)
11	Hung, N. T. What effects will Covid-19 have on the G7 stock markets? New evidence from a cross-quantilogram approach.	2023	<i>Regional Statistics</i> (ESCI/Scopus)
12	Multi-scale Features of Interdependence Between Oil Prices and Stock Prices.	2023	<i>Asia-Pacific Financial Markets</i> (ESCI/Scopus)
13	Time-frequency linkages between international commodities and the BRICS equity markets.	2022	<i>Economic Computation & Economic Cybernetics Studies & Research</i> (SSCI/Scopus)
14	Exchange rate volatility connectedness during Covid-19 outbreak: DECO-GARCH and Transfer Entropy approaches	2022	<i>Journal of International Financial Markets, Institutions & Money</i> (SSCI/Scopus)
15	Time-Frequency Return Co-Movement among Asset Classes around the COVID-19 Outbreak: Portfolio Implications	2022	<i>Journal of Economics and Finance</i> (ESCI/Scopus)
16	Causal relationship between globalization, economic growth and CO2 emissions in Vietnam using Wavelet analysis	2022	<i>Energy & Environment</i> (SSCI/Scopus)
17	Quantile relationship between globalization, financial development, economic growth, and carbon emissions. Evidence from Vietnam	2022	<i>Environmental Science and Pollution Research</i> (SSCI/Scopus)
18	Re-study on dynamic connectedness between macroeconomic indicators and the stock market in China	2022	<i>Romanian Journal of Economic Forecasting</i> (SSCI/Scopus)
19	Return equicorrelation and dynamic spillovers between Central and Eastern European, and World stock markets, 2010–2019	2022	<i>Regional Statistics</i> (ESCI/Scopus)
20	Asymmetric connectedness among S&P 500, crude oil, gold and Bitcoin	2022	<i>Managerial Finance</i> (ESCI/Scopus)
21	Tourism demand and economic growth in Vietnam: Fresh insights based on the partial and multivariate wavelet approaches	2022	<i>The Singapore Economic Review</i> (SSCI/Scopus)
22	The COVID-19 effects on cryptocurrency markets: robust evidence from time-frequency analysis	2022	<i>Economics Bulletin</i> (ESCI/Scopus)
23	Time–frequency nexus between globalization, financial development, natural resources and carbon emissions in Vietnam	2022	<i>Economic Change and Restructuring</i> (SSCI/Scopus)
24	Volatility spillover effects between oil and GCC stock markets: a wavelet-based asymmetric dynamic conditional correlation approach	2022	<i>International Journal of Islamic and Middle Eastern Finance and Management</i> (SSCI/Scopus)
25	Time-Frequency Co-Movements Between Biomass Energy Consumption and Human Development in Brics Countries	2022	<i>Problems of Sustainable Development</i> (SCIE/Scopus)
26	Biomass energy consumption and economic growth: insights from BRICS and developed countries	2022	<i>Environmental Science and Pollution Research</i> (SCIE/Scopus)

27	Quantile dependence between green bonds, stocks, Bitcoin, commodities and clean energy	2021	<i>Economic Computation and Economic Cybernetics Studies and Research (SCIE/Scopus)</i>
28	Financial connectedness of GCC emerging stock markets	2021	<i>Eurasian Economic Review (ESCI/Scopus)</i>
29	Volatility behaviour of the foreign exchange rate and transmission among Central and Eastern European countries: evidence from the EGARCH model.	2021	<i>Global Business Review (ESCI/Scopus)</i>
30	Nexus between green bonds, financial, and environmental indicators.	2021	<i>Economics and Business Letters (ESCI/Scopus)</i>
31	Bitcoin and CEE stock markets: fresh evidence from using the DECO-GARCH model and quantile on quantile regression	2021	<i>European Journal of Management and Business Economics. (ESCI/Scopus)</i>
32	Effect of economic indicators, biomass energy on human development in China	2021	<i>Energy & Environment (SSCI/Scopus Q2)</i>
33	Dynamic spillover effect and hedging between the gold price and key financial assets. New evidence from Vietnam	2021	<i>Macroeconomics and Finance in Emerging Market Economies (ESCI/Scopus)</i>
34	Co-movements between Bitcoin and other asset classes in India.	2021	<i>Journal of Indian Business Research (ESCI/Scopus)</i>
35	Directional spillover effects and time-frequency nexus between oil, gold and stock markets: Evidence from pre and during COVID-19 outbreak.	2021	<i>International Review of Financial Analysis (SSCI/Scopus)</i>
36	Oil prices and agricultural commodity markets: Evidence from pre and during COVID-19 outbreak	2021	<i>Resources Policy (SSCI/Scopus)</i>
37	Does volatility transmission between stock market returns of Central and Eastern European countries vary from normal to turbulent periods	2020	<i>Acta Oeconomica (SSCI/Scopus)</i>
38	Stock market volatility and exchange rate movements in the Gulf Arab countries: a Markov-state switching model.	2020	<i>Journal of Islamic Accounting and Business Research (ESCI/Scopus)</i>
39	Time-Frequency Nexus Between Bitcoin and Developed Stock Markets in the Asia-Pacific.	2020	<i>The Singapore Economic Review (SSCI/Scopus)</i>
40	Are stock markets and cryptocurrencies connected?	2020	<i>The Singapore Economic Review (SSCI/Scopus)</i>
41	Dynamic spillover effects between oil prices and stock markets: New evidence from pre and during COVID-19 outbreak.	2020	<i>AIMS Energy (ESCI/Scopus)</i>
42	Directional Spillover Effects Between BRICS Stock Markets and Economic Policy Uncertainty	2020	<i>Asia-Pacific Financial Market (ESCI/Scopus)</i>
43	Volatility spillovers and time-frequency correlations between Chinese and African stock	2020	<i>Regional Statistics (ESCI/Scopus)</i>

	markets.		
44	Analysis of the Time-frequency Connectedness between Gold Prices, Oil Prices and Hungarian Financial Markets.	2020	<i>International Journal of Energy Economics and Policy.</i> (Scopus)
45	Conditional dependence between oil prices and CEE stock markets: a copula-GARCH approach	2020	<i>Eastern Journal of European Studies</i> (ESCI/Scopus)
46	Market integration among foreign exchange rate movements in central and eastern European countries.	2020	<i>Society and Economy.</i> (Scopus)
47	Identifying the dynamic connectedness between propane and oil prices: Evidence from wavelet analysis.	2020	<i>International Journal of Energy Economics and Policy.</i> (Scopus)
48	Spillover Effects Between Stock Prices and Exchange Rates for the Central and Eastern European Countries.	2019	<i>Global Business Review</i> (ESCI/Scopus)
49	Interdependence of oil prices and exchange rates: Evidence from copula-based GARCH model	2019	<i>AIMS Energy</i> (ESCI/Scopus)
50	Equity market integration of China and Southeast Asian countries: further evidence from MGARCH-ADCC and wavelet coherence analysis.	2019	<i>Quantitative Finance and Economics</i> (ESCI)
51	Return and volatility spillover across equity markets between China and Southeast Asian countries.	2019	<i>Journal of Economics, Finance and Administrative Science</i> (ESCI/Scopus)
52	Dynamics of Volatility Spillover Between Stock and Foreign Exchange Market: Empirical Evidence from Central and Eastern European Countries.	2018	In <i>ECMS</i> (Scopus)
53	An Empirical Test on Linkage Between Foreign Exchange Market and Stock Market: Evidence from Hungary, Czech Republic, Poland and Romania	2017	<i>European Scientific Journal, ESJ</i>
54	A RÉSZVÉNY- ÉS DEVIZAPIACOK VOLATILITÁSÁNAK TOVAGYŰRŰZŐ HATÁSAI A KÖZÉP- ÉS KELET-EURÓPAI ORSZÁGOK GYAKORLATI TAPASZTALATAI ALAPJÁN	2019	<i>Economy and Finance</i>

2.2. Đăng trên tạp chí trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Số hiệu ISSN
1	Ngô Thái Hưng, Lê Vũ Ngọc Nga, Trần Tiến Thảo Nguyên, Nguyễn Thị Ngọc Châu, Huỳnh Ngọc Mỹ Hương, Lâm Thanh Thuý. (2024). Mối quan hệ giữa Bitcoin và thị trường ngoại hối ASEAN-6. <i>Tạp chí Kinh tế - Luật và Ngân hàng.</i>	3030-4199

	270	
2	Ngô Thái Hưng & Nguyễn Thành Đức & Bùi Minh Bảo (2024). Trái phiếu xanh quốc tế và thị trường chứng khoán Việt Nam. <i>Tạp chí nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á</i> , 35(8)	2615-9104
3	Hung, N. T., Vinh, D. T., Dung, V. N., & San, N. T. L. (2024). Analyzing the time-frequency impact of digital transformation on the improvement of service trade in Vietnam. <i>Tạp chí Nghiên cứu Tài chính-Marketing</i> , 69-85.	1859 -3690
4	Hung, N. T., Ha, N. T. N., Thao, P. T. T., & Duong, H. T. T. (2024). Thị trường tiền ảo và tỷ giá VND/USD giai đoạn COVID-19 và chiến tranh Nga-Ukraine. <i>VNU JOURNAL OF ECONOMICS AND BUSINESS</i> , 4(3), 74-74.	2734-9845
5	Ngô Thái Hưng & Nguyễn Khánh An & Lê Phạm Thị Phương Tiên & Trần Khánh Vy & Nguyễn Thị Thanh Trúc & Lê Như Quỳnh . Lan tỏa rủi ro đuôi từ giá dầu thế giới đến thị trường chứng khoán các nước ASEAN-6. <i>Tạp chí nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á</i> , 35(4).	2615-9104
6	Hung, N. T., Dũng, P. T., Hoàng, L. K., Hằng, V. T., & Sơn, V. H. (2024). Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, vốn con người, phát triển tài chính và năng lượng tái tạo đến sản xuất nông nghiệp tại Việt Nam. <i>Tạp chí Nghiên cứu Tài chính-Marketing</i> , 27-40.	1859 -3690
7	Hung Ngô Thái, Anh Nguyễn Lê Quỳnh, Trang Nguyễn Thị Diễm, Hà Phạm Ngọc , Giang Vũ Hương (2024). Tác động của thuế môi trường, tăng trưởng kinh tế, phát triển tài chính đối với năng lượng tái tạo. Nghiên cứu thực nghiệm tại Việt Nam. <i>Tạp chí Kinh tế và Phát triển</i> . S. 327 (2024)	1859-0012
8	Ngô Thái Hưng, Nguyễn Thanh Hùng, Lê Thành Đăng & Nguyễn Thành Đức. (2024). RỦI RO ĐỊA CHÍNH TRỊ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH VIỆT NAM. <i>Tạp chí nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á</i> , 35(2)	2615-9104
9	Ngô Thái Hưng, Giang Đình Quý, Trương Nguyễn Phi Long (2023) - Tác động của toàn cầu hóa, đầu tư trực tiếp nước ngoài và tiêu thụ năng lượng đến khí thải CO2 tại Việt Nam. <i>Tạp chí Kinh tế và Quản trị kinh doanh</i> , 24(1), 2-7.	2525 – 2569
10	San, L. T., & Hung, N. T. (2023). Tác động của tăng trưởng kinh tế, phát triển tài chính và sử dụng năng lượng đến lượng khí thải CO2 tại Việt Nam. <i>Economics-Law and Management</i> , 6(4), 3526-3541.	1859-0128
11	Hung, N. T., Ngân, H. T. K., Hân, B. N. N., Nhung, Đ. P., Nhi, N. T., & Nhung, T. T. C. (2023). Phân tích biến động giá và rủi ro của thị trường chứng khoán ASEAN-6: Bằng chứng thực nghiệm trước và trong thời kỳ covid-19. <i>Tạp chí Nghiên cứu Tài chính-Marketing</i> , 35-48.	1859 -3690
12	Hung, N. T., Tú, N. T. C., Bảo, B. M., Đan, H. L., & Hiền, N. T. (2022). Tác động của giá dầu, tỷ giá, lạm phát lên tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam. <i>Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á</i> , 33(9).	2615-9104
13	Hung, NT., Huynh, D. P. Q., Vo, L. D. Q., Tran, T. T. T., & Huynh, T. M. N. (2022). Return and Volatility Spillover Effects between Bond, Stock, Oil, and Gold Markets in Vietnam: Evidence from the Pre-and During the COVID-19 Period. <i>VNU JOURNAL OF ECONOMICS AND BUSINESS</i> , 2(5), 103-114.	2734-9845
14	Khôi ML, Hung, NT (2022). Bitcoin và thị trường chứng khoán các nước ASEAN-6: tiếp cận bằng mô hình hồi quy phân vị. <i>Kinh tế và phát triển</i> , 204, 2-14.	1859-0012

15	Ngô Thái Hưng và Phạm Như Bình (2019) Volatility spillover across stock markets between China and Vietnam. An Giang University Journal of Science, 23 (2), 56 – 67	0866-8086
16	Ngô Thái Hưng (2018) An empirical analysis on volatility: Evidence for the Budapest stock exchange using GARCH model. International Integration, 35(45), 269-275.	1859 – 428 X
17	Ngô Thái Hưng (2015) Mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và ngân sách giáo dục tại Việt Nam giai đoạn 2000 – 2012. International Integration, 24(34), 8-11.	1859 – 428 X
18	Ngô Thái Hưng (2017) Nghiên cứu sự hài lòng của du khách nước ngoài với đêm đến du lịch thành phố Hồ Chí Minh. An Giang University Journal of Science, 13 (1), 1 – 10	0866-8086
19	Ngô Thái Hưng (2013) Các Yếu Tố Tác Động Đến Quyết Định Chọn Mua Hàng Thực Phẩm Việt Của Người Tiêu Dùng Tại Địa Bàn TP. Hồ Chí Minh Và Bà Rịa – Vũng Tàu. An Giang University Journal of Science, 1, 48-56.	0866-8086
20	Ngô Thái Hưng (2014) Dự báo nguồn vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam 2013- 2015. Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing, 21, 25-31.	1859 - 3690
21	Ngô Thái Hưng và Mai Xuân Đào (2014) Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn thực phẩm đóng hộp của khách hàng tại Việt Nam. Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing, 24, 35-41.	1859 - 3690

2.3. Đăng trên kỷ yếu Hội nghị Quốc tế

<i>TT</i>	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức</i>	<i>Số hiệu ISBN</i>
1	Analyzing the time-frequency impact of digital transformation on the improvement of service trade in Vietnam. The international conference on business based on digital platform (BDP-4). September 23, 2024, Ho Chi Minh City, Vietnam.	Proceedings The International Conference on Business Based on Digital Platform (BDP-4)
2	Does green investment mitigate environmental degradation in Vietnam: the time-frequency effect of nonrenewable energy investment and globalization? The international conference on business based on digital platform (BDP-3). September 23, 2023, Hung Yen, Vietnam.	Proceedings The International Conference on Business Based on Digital Platform (BDP-3)
3	The effects of digitalization, energy intensity, and the demographic dividend on Vietnam's economic growth: An approach to economic sustainability objectives. The international conference on business based on digital platform (BDP-2). September 23, 2022, Ho Chi Minh City, Vietnam.	Proceedings The International Conference on Business Based on Digital Platform (BDP-2)
4	Dynamic spillover effect and hedging between the gold price and key financial assets. New evidence from Vietnam. The 3 rd Asia Conference on Business and Economic Studies (ACBES 2021), August 27 – August 28,	Handbook of the 3 rd Asia Conference on Business and Economic Studies

	2021, Ho Chi Minh City, Vietnam.	
5	Directional Spillover Effects Between BRICS Stock Markets and Economic Policy Uncertainty. Finance - Accounting for Promoting Sustainable Development in Private Sector (FASPS 2020), December 10, 2020, Ho Chi Minh City, Vietnam.	Proceedings the second international conference on the Finance - Accounting for Promoting Sustainable Development in Private Sector
6	Dynamics of Volatility Spillover Between Stock and Foreign Exchange Market: Empirical Evidence from Central and Eastern European Countries. 32 ND European Conference on Modelling and Simulation ECMS 2018. Wilhelmshaven, Germany	ISSN 2522-2422 ISSN 2522-2414 (Print)
7	Does volatility transmission between stock market returns of Central and Eastern European countries vary from normal to turbulent periods? Evidence from EGARCH model. 9th Annual Financial Market Liquidity Conference 2019, Budapest, Hungary.	Proceedings
8	Linkage Between Foreign Exchange Market and Stock Market in Hungary. International conference on Economics and Finance Research 2018, Las Vegas, USA.	Proceedings
9	An empirical analysis of Euro Hungarian Forint exchange rate volatility using GARCH. 3rd Central European PhD Workshop on Economic Policy and Crisis Management, 2018, University of Szeged, Hungary	ISBN 978-963-306-678-2

3. Kinh nghiệm giảng dạy

- Tài chính quốc tế
- Mô hình định lượng rủi ro tài chính
- Kinh tế lượng
- Thống kê kinh tế

Tôi xin cam đoan những lời khai trong lý lịch là đúng sự thật, nếu có điều gì sai trái tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2025

Người khai ký tên



Ngô Thái Hưng

